CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**HỢP ĐỒNG**

**BẢO HIỂM KẾT HỢP XE Ô TÔ**

**Số HĐ: năm cấp/đơn vị/phòng cấp/mã nghiệp vụ/số hợp đồng**

* Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
* Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 9/12/2000 và Luật kinh doanh bảo hiểm sửa đổi số 61/2010/QH12 ngày 24/11/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
* Căn cứ [Quy tắc bảo hiểm ô tô hiện hành của PJICO](https://baohiempetrolimex.com/wp-content/uploads/2021/10/QD910-quy-tac-bao-hiem-vat-chat-than-vo-o-to-petrolimex-pjico.pdf)
* Căn cứ yêu cầu bảo hiểm của . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .

Hôm nay, ngày. . . . tháng . . . năm . . . . .

Tại: . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .

### Thông tin của bên mua bảo hiểm ô tô và bên bảo hiểm

**Chúng tôi gồm có:**

**Một bên là**: . .  . . . . . . . . .  . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .  . . . . . . . . (Gọi tắt là bên A)

Địa chỉ                             :  . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .  . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .

Điện thoại                        :  . . . . . . . . . . . . . . . . . .Fax. . . . . . . . . . . . . . . . .  . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .

Tài khoản                         : . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .

Mã số thuế                     : . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .

Do ông (Bà)                    :     . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .  . Chức vụ: .  . . . . . . . . . . . . . . làm đại diện.

Giấy ủy quyền số: . . . . . . . . . . . . . . . . . ngày. . . . . . . . . . . . . . . . . do. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .

**Một bên là : CÔNG TY BẢO HIỂM PJICO** **. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .**(Gọi tắt  là bên B)

Địa chỉ                              : . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .  . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .  . . . . . .

Điện thoại                       : . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .  . . . . . . . . . . Fax : . . . . . . . . . . . . . . . . . . . ……

TK tiền Việt             :  . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . ……   tại . . . . . . . . . . .. . . . ……..

Do Ông/Bà                      :  . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . Chức vụ:  . . . . . . .  . . . . . . . làm đại diện.

Giấy ủy quyền số: . . . . . . . . . . . . . . . . . ngày. . . . . . . . . . . . . . . . . do. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .

Hai bên thỏa thuận ký kết Hợp đồng bảo hiểm theo những điều khoản cụ thể dưới đây:

### Chi tiết của hợp đồng bảo hiểm ô tô

**Điều 1: Đối tượng bảo hiểm và Quy tắc bảo hiểm**

Trên cơ sở Giấy yêu cầu bảo hiểm ngày: 02/06/2021 của Bên A, PJICO chấp nhận bảo hiểm cho các xe ô tô thuộc Bên A quản lý sử dụng theo điều khoản quy định trong Quy tắc bảo hiểm vật chất xe ô tô ban hành theo Quyết định số 910/PJICO-QĐ-TGĐ ngày 17/12/2018, Quy tắc bảo hiểm kết hợp xe ô tô ban hành theo Quyết định số 304/QĐ/PJICO/XCG/2009 ngày 05/05/2009 của Tổng Giám đốc PJICO, Nghị Định số 03/2021/NĐ-CP của Chính phủ về Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới  ban hành ngày 15/01/2021 có hiệu lực từ ngày 01/03/2021 và Thông tư số 04/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính  Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 03/2021/NĐ-CP  ngày 15/01/2021 của Chính phủ về  Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới ban hành ngày 15/01/2021.

Biển kiểm soát xe:                                                 số chỗ ngồi/trọng tải:

( Trường hợp nhiều xe nội dung chi tiết được ghi theo Danh sách xe đính kèm theo hợp đồng)

**Điều 2: Các loại hình bảo hiểm (ghi cụ thể MTN, Giá trị BH, Số tiền BH)**

1. Bảo hiểm tự nguyện Trách nhiệm dân sự tăng thêm:
2. Bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe đối với hàng hóa:
3. Bảo hiểm Tai nạn người ngồi trên xe và lái phụ xe:
4. Bảo hiểm vật chất xe ô tô:
5. Các điều khoản mở rộng, mức khấu trừ/miễn thường:
* Điều khoản bảo hiểm không khấu hao khi thay thế mới (ĐKBS 004)
* Điều khoản bảo hiểm lựa chọn cơ sở sửa chữa (ĐKBS 005)
* Điều khoản bảo hiểm thiệt hại động cơ khi xe hoạt động trong vùng ngập nước (ĐKBS 006): Mức khấu trừ: 20% số tiền bồi thường, tối thiểu: 3.000.000 đồng/vụ
* Mức khấu trừ : 500.000 đồng /vụ (đối với bảo hiểm vật chất xe)
* ĐKBS 001-009 tùy theo từng trường hợp cụ thể ghi rõ nội dung của từng điều khoản).

## Thông tin về phí bảo hiểm ô tô và thanh toán phí của hợp đồng bảo hiểm ô tô

**Điều 3: Thanh toán**

Tổng số xe tham gia bảo hiểm :  . . . . . . . . . . .xe theo danh sách đính kèm.

Mục đích sử dụng xe                      : . . . . . . . . . . . . . . . . .

Phí bảo hiểm chưa có thuế GTGT      : . . . . . . . . . . . . . . . . . đồng.

Thuế GTGT                                        : . . . . . . . . . . . . . . . . . đồng.

Tổng phí thanh toán                            : . . . . . . . . . . . . . . . . . đồng.

Bằng chữ:  . . . . . . . . . . . . . . . . .  . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .  . . . . . . . . . . .

Phương thức thanh toán:   . . . . . . . . . . . . . . . . .. . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .

**Thanh toán:**

**\* Một kỳ vào ngày:** . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .

Bên A cam kết sẽ thanh toán **phí bảo hiểm** cho Bên B trong vòng ….. ngày (không quá 30 ngày) kể từ ngày… (ngày hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực);(Lưu ý: đối với trường hợp thời hạn bảo hiểm dưới 30 ngày, thời hạn thanh toán phí bảo hiểm không vượt quá thời hạn bảo hiểm)

Trong trường hợp Bên A không thể thanh toán đúng thời hạn thanh toán nêu trên và có yêu cầu gia hạn nợ phí, Bên A phải có văn bản gửi cho Bên B trước ít nhất 05 ngày làm việc tính từ thời điểm hết hạn thanh toán. Việc nợ phí bảo hiểm chỉ được thực hiện khi Bên A có bảo lãnh thanh toán phí bảo hiểm do Ngân hàng hoặc tổ chức có chức năng cung cấp dịch vụ bảo lãnh cấp. Việc nợ phí chỉ được Bên B chấp thuận trên cơ sở thỏa thuận bằng văn bản có chữ ký bởi đại diện hợp pháp của cả 2 bên.

Trong mọi trường hợp, nếu quá thời hạn nộp phí trên, Bên A không đóng phí bảo hiểm hoặc đóng phí bảo hiểm không đầy đủ cho Bên B và hai bên không có thoả thuận bằng văn bản về việc gia hạn nợ phí thì **Hợp đồng bảo hiểm** sẽ tự động chấm dứt hiệu lực bảo hiểm vào ngày kế tiếp ngày cuối cùng phải nộp phí;

Nếu Hợp đồng bảo hiểm chấm dứt trước thời hạn theo quy định tại điểm 3.3 nêu trên và không xảy ra sự kiện bảo hiểm trong thời gian có hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm thì Bên B được hưởng phí bảo hiểm tương ứng với thời gian bảo hiểm. Thời điểm quyết toán phí bảo hiểm sẽ được hai bên thực hiện theo quy định của pháp luật hoặc sau khi kết thúc thời hạn bảo hiểm theo quy định tại **hợp đồng bảo hiểm** trước khi chấm dứt.

Trường hợp **hợp đồng bảo hiểm** đang có hiệu lực và phí bảo hiểm chưa đến hạn thanh toán mà tổn thất xảy ra thì Bên A phải có trách nhiệm nộp toàn bộ tổng số phí bảo hiểm còn lại của Hợp đồng này cho Bên B trong vòng 15 ngày kể từ ngày thông báo tổn thất. Trong trường hợp đặc biệt theo yêu cầu của Bên A, phí bảo hiểm có thể được Bên B xem xét, khấu trừ vào giá trị bồi thường khi Bên B tiến hành bồi thường cho Bên A.

Trường hợp **Hợp đồng bảo hiểm** đã chấm dứt hiệu lực theo quy định tại khoản 3.3 điều này nhưng sau đó Bên A đóng đủ phí bảo hiểm. Hợp đồng bảo hiểm sẽ tự động khôi phục hiệu lực kể từ thời điểm bên A đã đóng đủ **phí bảo hiểm** quá hạn và đến hạn theo quy định của Hợp đồng. Bên B sẽ không có trách nhiệm bồi thường đối với các tổn thất xảy ra trong thời gian tính từ ngày Hợp đồng bảo hiểm đã ký kết tự động chấm dứt hiệu lực trước thời hạn đến thời điểm Bên A đã đóng đủ phí bảo hiểm.

* **Phí bảo hiểm** sẽ được Bên A thanh toán cho Bên B thành kỳ, cụ thể như sau:

– Kỳ 1:….% số phí bảo hiểm tương ứng với ….. VND sẽ được Bên A thanh toán cho Bên B chậm nhất vào ngày …… (Không quá 30 ngày kể từ ngày hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực).

## Quy định về thời hạn và hiệu lực hợp đồng bảo hiểm ô tô

**Điều 4: Thời hạn, hiệu lực bảo hiểm**

**Hợp đồng bảo hiểm** có thời hạn kể từ             /         /              đến             /          /

Hiệu lực **bảo hiểm của xe** được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm do PJICO cấp cho chính chiếc xe đó. Trường hợp trong **Hợp đồng bảo hiểm** có nhiều xe thì hiệu lực bảo hiểm của xe nào tương ứng với hiệu lực bảo hiểm ghi trên Giấy **chứng nhận bảo hiểm** của xe đó.

### Quy định về bồi thường của hợp đồng bảo hiểm ô tô

#### **Điều 5: Trả tiền bồi thường**

Bên B có trách nhiệm xem xét, giải quyết và thanh toán tiền bảo hiểm trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ và không kéo dài quá 30 ngày trong trường hợp phải tiến hành xác minh hồ sơ.

## Các điều khoản khác của hợp đồng bảo hiểm ô tô

**Điều 6: Cam kết khác**

**6.1.**  Trường hợp bên A bị tổn thất, PJICO sẽ đối trừ số tiền bồi thường vào toàn bộ số **phí bảo hiểm** bên A còn nợ bên B trong toàn bộ các nghiệp vụ từ các năm trước đến thời điểm bị tổn thất (Theo thứ tự ưu tiên: Số tiền bảo hiểm riêng trường hợp xe xảy ra tổn thất trong hợp đồng, số tiền của cả hợp đồng bảo hiểm trong năm hiện tại, các khoản nợ cũ từ các năm trước đến thời điểm xảy ra tổn thất…).

**6.2.** Trường hợp một trong hai bên muốn sửa đổi, bổ sung bản **hợp đồng** này phải thông báo cho bên kia bằng văn bản trước 15 ngày kể từ ngày định sửa đổi bổ sung. Trong thời hạn bảo hiểm, một trong hai bên có quyền chấm dứt **Hợp đồng bảo hiểm** bằng cách thông báo bằng văn bản cho bên kia trước 15 ngày. Trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm, nếu bên nhận được thông báo không có ý kiến gì thì Hợp đồng bảo hiểm mặc nhiên được chấm dứt. Trách nhiệm pháp lý của hai bên đều phải thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật hiện hành.

**6.3.**Trường hợp **xe tham gia bảo hiểm** xảy ra tổn thất, bên A chưa thanh toán hết phí bảo hiểm cho bên B, bên B sẽ đối trừ số tiền bồi thường vào số phí chưa thanh toán đến thời điểm tổn thất.

**6.4.** Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh mọi điều quy định trong Hợp đồng này, mọi tranh chấp giữa Bên A và Bên B trong việc thực hiện Hợp đồng này, nếu không giải quyết được bằng thương lượng sẽ đưa ra Tòa án Tỉnh, Thành phố . . . . . . . . . . . để giải quyết.

**6.5.** **Hợp đồng** này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản để thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN B**(Ký tên, đóng dấu) | **ĐẠI DIỆN BÊN A**(Ký tên, đóng dấu) |